

Số: 183 /BC-UBND

An Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên;

Thực hiện Công văn số 1079/BKHĐT-TH ngày 14/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP NGÀY 08/01/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và Công điện số 140/CD-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2025, UBND tỉnh An Giang đã ban hành các Kế hoạch để làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, cụ thể như sau: (1) Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; (2) Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 16/01/2025 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh An Giang năm 2025; (3) Văn bản số 59/UBND-TH ngày 16/01/2025 về triển khai nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 02 NĂM 2025

1. Về kinh tế

Năm 2025, tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường và kinh tế nước ta, tỉnh ta còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, do tác động từ sự suy giảm của nền kinh tế thế giới dồn nén từ thời đại dịch tới nay. Xác định năm 2025 là năm bứt phá của chặng đường kinh tế 5 năm giai đoạn 2021-2025, ngay từ đầu năm, tỉnh An Giang đã triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở các cấp, các ngành. Cụ thể kết quả đạt được trong tháng 02 năm 2025 như sau:

1.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trồng trọt: Tính đến nay, toàn tỉnh đã thu hoạch lúa Đông Xuân được hơn

15,6 ngàn ha lúa, đạt 6,86% diện tích xuống giống, năng suất thu hoạch ước đạt 69,85 tạ/ha, bằng 96,23% hay giảm 2,74 tạ/ha so cùng kỳ, chủ yếu trà lúa đầu thu hoạch ở huyện Tri Tôn nên năng suất thu hoạch thấp. Về hoa màu đã thực hiện gieo trồng được hơn 16,9 ngàn ha hoa màu các loại, đạt 98,99% kế hoạch, nhanh hơn 1,2 ngàn ha so cùng kỳ, đồng thời cũng đã thu hoạch được 5,7 ngàn ha, đạt 33,73% diện tích gieo trồng và nhanh hơn 683 ha so cùng kỳ. Nhìn chung, tiến độ thu hoạch lúa và hoa màu nhanh hơn cùng kỳ chủ yếu do thực hiện xuống giống theo lịch khuyến cáo chung của tỉnh và một phần do vụ Thu Đông 2024 kết thúc thu hoạch sớm.

Chăn nuôi: Trong tháng, ước tính sản lượng thịt heo xuất chuồng là 2,2 ngàn tấn, tăng 150 tấn so cùng kỳ; trâu bò 858 tấn (+15 tấn) và gia cầm 1,6 ngàn tấn (+45 tấn), tuy nhiên sản phẩm thịt gia súc, gia cầm sản xuất trên địa bàn tỉnh vẫn không đủ cung cấp cho tiêu dùng trong tỉnh, trong tháng phải nhập khoảng 3,6 ngàn tấn thịt gia súc, gia cầm các loại. Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát tốt, tạo được sự yên tâm cho người chăn nuôi nên quy mô đàn chăn nuôi tiếp tục ổn định và có xu hướng tăng. Riêng đàn heo giảm khoảng 50 ngàn con do người chăn nuôi xuất bán và chưa tái thả nuôi.

Về chuẩn bị cây giống lâm nghiệp phân tán đến nay đã gieo 5.135 kg hạt giống, tăng 12 kg so tháng trước, đã giao 17 ngàn cây giống các loại, đang chăm sóc cây hiện có 214,6 ngàn cây.

Thủy sản: Giá bán cá tra thương phẩm dao động ở mức khoảng 32.000-34.000 đồng/kg, tăng 1.000 đồng/kg so tháng trước và tăng 5.000-6.000 đồng/kg so với cùng kỳ. Với mức giá bán này người nuôi đạt lợi nhuận từ 4.000-6.000 đồng/kg. Ước tổng sản lượng nuôi thủy sản trong tháng gần 44,9 ngàn tấn, tăng 2,1 ngàn tấn so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng cá tra thu hoạch đạt 37,8 ngàn tấn, tăng gần 2 ngàn tấn so với cùng kỳ, sản lượng các loại cá khác đạt 7,1 ngàn tấn, tăng 130 tấn so với cùng kỳ. Số lượng con giống cá tra sản xuất trong tháng ước khoảng 150 triệu con, tăng 5 triệu con so cùng kỳ.

1.2. Công nghiệp và xây dựng

Tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển mạnh. Các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu; một số sản phẩm chủ lực xuất khẩu của tỉnh như: Thủy sản đông lạnh, gạo xay xát, quần áo sản xuất ổn định và tăng trưởng so cùng kỳ, đặc biệt các doanh nghiệp ngành may mặc, giày da ký kết thêm nhiều đơn hàng mới, thường xuyên tuyển dụng thêm lao động, khuyến khích nhiều chính sách phúc lợi, tăng lương, tăng thu nhập,... góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 3,92% so với tháng trước và tăng 18,89% so với tháng cùng kỳ. Tính chung, 02 tháng đầu năm 2025 chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 9,82% so với cùng kỳ; trong đó: Ngành khai khoáng giảm 41,32%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,82%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 6,96%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,17%. Sản lượng điện năng lượng mặt trời sản xuất tăng khá nhằm đáp

ứng nhu cầu tiêu thụ và sản xuất của doanh nghiệp, cơ sở,... tháng 02/2025 ước đạt 61,5 triệu kwh, tăng 1,49% so với tháng trước và tăng 7,95% so với cùng kỳ. Tính chung, 2 tháng đầu năm 2025 ước đạt 122,1 triệu kwh, tăng 3,80% so với cùng kỳ.

Xuất khẩu thủy sản tiếp tục thuận lợi, tháng 02/2025 ước đạt 14,1 ngàn tấn, tăng 6,83% so với tháng trước và tăng 25,39% so với cùng kỳ. Tính chung, 2 tháng đầu năm 2025 ước đạt 27,3 ngàn tấn, tăng 2,97% so với cùng kỳ. Xuất khẩu gạo gặp khó khăn cả về đơn hàng mới và giá bán sản phẩm nên sản lượng gạo xay xát giảm, ước tháng 02/2025 đạt 108,1 ngàn tấn, tăng 4,01% so với tháng trước nhưng giảm 6,85% so với cùng kỳ. Tính chung, 2 tháng đầu năm 2025 ước đạt 211,9 ngàn tấn, giảm 15,31% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm là do sự cạnh tranh xuất khẩu với các nước như: Ấn Độ, Thái Lan, Pakistan,... Các doanh nghiệp chưa có thêm đơn hàng mới và giá gạo xuất khẩu cũng đang giảm sâu so với thời gian trước; Các doanh nghiệp may mặc quần áo tiếp tục ổn định đơn đặt hàng từ Mỹ và các nước châu Âu,... vì vậy sản xuất tương đối ổn định và có tăng so với cùng kỳ. Điện hình như quần áo các loại tháng 02/2025 ước đạt 5,42 triệu cái, tăng 6,65% so với tháng trước và tăng 41,60% so với cùng kỳ. Tính chung, 2 tháng đầu năm 2025 ước đạt 10,49 triệu cái, tăng 47,97% so với cùng kỳ; Sản phẩm giày, dép da các loại tháng 02/2025 ước đạt 2,83 triệu đôi, tăng 19,65% so với tháng trước và tăng 70,49% so với cùng kỳ. Tính chung, 2 tháng đầu năm 2025 ước đạt 5,21 triệu đôi, tăng 29,80% so với cùng kỳ. Thị trường tiêu thụ chủ lực như: Mỹ, Hà Lan, Nhật, Tây Ban Nha,... Các doanh nghiệp thường xuyên tuyển dụng thêm lao động để sản xuất theo đơn đặt hàng đã ký kết, nên sản lượng sản xuất tăng đáng kể;

Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được chú trọng. Ước lũy kế giải ngân vốn từ đầu năm đến hết tháng 02 năm 2025 là 515.000 triệu đồng, đạt 6,66% kế hoạch giao đả giao và đạt 5,3% tổng vốn.

1.3. Thương mại - dịch vụ

Trong 02 tháng đầu năm 2025, hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục tăng trưởng khởi sắc. Trước, trong và sau Tết, bán buôn bán lẻ luôn hoạt động nhộn nhịp sôi động đáp ứng nhu cầu tiêu dùng... Tổng mức doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trong tháng 02/2025 ước đạt 21.798,6 tỷ đồng, tương đương với tháng trước, tăng 15,36% so cùng kỳ. Cộng dồn 02 tháng đầu năm doanh thu ước đạt 43.691,4 tỷ đồng, tăng 15,83% so cùng kỳ; trong đó, doanh thu bán buôn và bán lẻ hàng hóa đạt 37.700 tỷ đồng, tăng 15,55% so với cùng kỳ (doanh thu bán buôn hàng hóa ước đạt hơn 21.943 tỷ đồng, tăng 14,44% so với cùng kỳ; doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt hơn 15.756 tỷ đồng, tăng 17,13% so cùng kỳ). Doanh thu các ngành dịch vụ đạt hơn 5.992 tỷ đồng, tăng 17,65% so với cùng kỳ. Trong đó, ăn uống và lưu trú, vận tải kho bãi, vui chơi giải trí, dịch vụ y tế tiếp tục tăng trưởng, đóng góp phần lớn vào tăng trưởng của ngành dịch vụ.

1.4. Tài chính - Ngân hàng

Ước thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn tháng 02 năm 2025 là 575 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 1.929 tỷ đồng, đạt 25,12% dự toán

Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 90,18% so cùng kỳ, gồm: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Ước thực hiện tháng 02 là 25 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 70 tỷ đồng, đạt 15,22% dự toán và bằng 67,27% so cùng kỳ. Thu nội địa: Ước thực hiện tháng 02 là 550 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 1.859 tỷ đồng, đạt 25,75% dự toán, bằng 91,35% so cùng kỳ; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện tháng 02 là 376 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 993 tỷ đồng, đạt 21,58% dự toán và bằng 83,41% so cùng kỳ.

Ước chi ngân sách địa phương tháng 02 năm 2025 là 738 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 3.062 tỷ đồng, đạt 13,07% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 109,56% so cùng kỳ, trong đó: Chi cân đối ngân sách: Ước thực hiện tháng 02 là 509 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 2.632 tỷ đồng, đạt 14,37% dự toán, bằng 119,02% so cùng kỳ, gồm: Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện tháng 02 là 77 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 205 tỷ đồng, đạt 4,92% dự toán, bằng 38,95% so cùng kỳ. Chi thường xuyên: Ước thực hiện tháng 02 là 432 tỷ đồng, ước thực hiện 02 tháng đầu năm là 2.427 tỷ đồng, đạt 17,68% dự toán, bằng 144,04% so cùng kỳ. Tổng số dư huy động vốn ước thực hiện đến cuối tháng 02 năm 2025, là 74.263 tỷ đồng, giảm 1,97% so cuối năm 2024. Dư nợ tín dụng ước thực hiện đến cuối tháng 02.2025, đạt 124.973 tỷ đồng, giảm 0,16% so với cuối năm 2024.

1.5. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tỉnh An Giang tiếp tục đẩy mạnh thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2025. Trong tháng 02/2025, có 97 doanh nghiệp đăng ký thành lập với tổng vốn là 459 tỷ đồng; số doanh nghiệp hoạt động trở lại 11 doanh nghiệp; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 32 doanh nghiệp và số doanh nghiệp đã giải thể là 23 doanh nghiệp. So với cùng kỳ năm 2024, số doanh nghiệp đăng ký tăng 34,75%, số vốn đăng ký tăng 13,10%, số doanh nghiệp hoạt động trở lại giảm 8,33%; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động tăng 14,29% và số doanh nghiệp giải thể giảm 4,17%.

Lũy kế từ đầu năm đến nay có 178 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 837 tỷ đồng; 89 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 267 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động có thời hạn và 44 doanh nghiệp giải thể. So với cùng kỳ, số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 39,06% (tương đương 50 doanh nghiệp), vốn đăng ký tăng 34,90% (tương đương 216,8 tỷ), số doanh nghiệp hoạt động trở lại giảm 16,82% (tương đương 18 doanh nghiệp); số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng 24,77% (tương đương 53 doanh nghiệp) và số doanh nghiệp giải thể tăng 33,33% (tương đương 11 doanh nghiệp).

2. Văn hóa - Xã hội

2.1. Giáo dục và Đào tạo

Trong 02 tháng đầu năm 2025 đã tổ chức triển khai thực hiện đạt hầu hết các nhiệm vụ công tác đã đề ra trong kế hoạch. Thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo trình cấp có

thẩm quyền phê duyệt. Cùng với việc tổ chức kiểm tra, thống kê số liệu sơ kết học kỳ I, năm học 2024-2025, tỉnh đã triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nhằm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục sau Tết.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tập trung các hoạt động phòng chống các dịch bệnh trước cũng như phối hợp liên ngành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị cho người dân; nâng cao chất lượng đội ngũ y tế; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân viên y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Duy trì và đảm bảo tốt các hoạt động khám chữa bệnh; nâng cao chất lượng các hoạt động y tế cơ sở, duy trì 100% trạm y tế xã có bác sĩ làm việc.

Tiếp tục tập trung kiểm soát tốt dịch bệnh sốt xuất huyết, tay-chân-miệng và các bệnh dịch lây truyền qua đường hô hấp, tiêu hóa khác có nguy cơ bùng phát trong thời gian tới, cảnh giác bệnh Tả, Cúm A/H5N1, Viêm não virus,... Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 80 ca mắc sốt xuất huyết, không ca tử vong, xử lý 22 ổ dịch. Đồng thời, ghi nhận 132 ca mắc tay-chân-miệng, không ca tử vong, xử lý 09 ổ dịch.

2.3. Lao động - việc làm, an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện công tác bảo đảm an sinh xã hội cho người có công với cách mạng, người cao tuổi, các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn... Tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công theo quy định, tổng số đã thực hiện chi trả đến nay hơn 5.5 ngàn lượt người với số tiền hơn 15,6 tỷ (lũy kế chi trả hơn 11 ngàn lượt người với số tiền hơn 31 tỷ đồng). Hằng tháng, mua BHYT đối với hơn 7,9 ngàn người có công và hơn 16,7 ngàn cựu chiến binh với tổng số tiền gần 2,6 tỷ đồng/tháng.

Tính đến ngày báo cáo, tổng số lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh là 148 lao động (Trung Quốc 45, Thái Lan 41, Hàn Quốc 26, Philippines 14, Nhật Bản 8, Hoa Kỳ 3, Ấn Độ 4, Ghana 4, Pakistan 01, Zambia 01, Israel 01). Toàn tỉnh có 51 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Nhật Bản 35 lao động, Đài Loan 16 lao động).

2.4. Văn hóa, thể thao, du lịch

Ngành Văn hóa đã phối hợp với Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức Chương trình họp mặt tri ân nghệ sĩ sân khấu tỉnh An Giang - Xuân Giáp Thìn năm 2025 (06/02/2025). Tham gia Chương trình Giao lưu Đờn ca Tài tử vào ngày 14/02/2025 tại huyện Cần Đước (tỉnh Long An). Tiếp tục tổ chức chuỗi hoạt động Âm nhạc đường phố năm 2025 (định kỳ thứ bảy hàng tuần).

Về thể dục, thể thao: Bộ môn Xe đạp đường trường An Giang (01 HLV, 05 VĐV) tham gia trong thành phần đội tuyển Xe đạp đường trường quốc gia tham dự giải Vô địch Xe đạp đường trường Châu Á năm 2025, từ ngày 05 - 17/02/2025 tại Vương quốc Thái Lan. Kết quả: VĐV Nguyễn Thị Thật đoạt 01 HCB cá nhân nội dung đồng hàng nữ 105,7 km.

Trong dịp tết Nguyên đán Ất Ty 2025, các điểm đến nổi tiếng, như: Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam, Khu Du lịch Núi Cấm, rừng trà Trà Sư... ghi nhận lượng lớn du khách đến tham quan, chiêm bái. Ước thực hiện tháng 02 năm 2025, An Giang đón khoảng 1,7 triệu lượt khách (lũy kế năm 2025 tăng 24% so với cùng kỳ năm 2024). Trong đó, lượng khách thống kê tại các cơ sở lưu trú du lịch, lữ hành ước đạt 32 nghìn lượt (lũy kế năm 2025 tăng 3% so với cùng kỳ năm 2024), khách quốc tế lưu trú ước đạt 5.500 lượt (lũy kế năm 2025 tương đương so với cùng kỳ năm 2024). Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 2.150 tỷ đồng (lũy kế năm 2025 tăng 11% so với cùng kỳ năm 2024).

3. Về khoa học, công nghệ - tài nguyên và môi trường

3.1. Khoa học và công nghệ

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ (KH&CN) trên địa bàn tỉnh tháng 02 năm 2025 thực hiện đảm bảo theo Kế hoạch năm được phê duyệt, trong đó, đã tổ chức 03 Hội đồng KH&CN tư vấn tuyển chọn tổ chức chủ trì, chủ nhiệm thực hiện 03 Đề tài KH&CN cấp tỉnh; tổ chức họp mặt giao quyền sử dụng kết quả nghiên cứu 04 đề tài KH&CN cấp tỉnh cho 07 đơn vị tiếp nhận sử dụng kết quả; thực hiện thẩm định, có ý kiến về công nghệ đối với 05 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; cấp 04 giấy phép tiến hành công việc bức xạ; cập nhật lên website TBT AGi 55 tin tức sự kiện; cập nhật 46 tin tức liên quan đến các hoạt động KH&CN trong và ngoài nước, các công nghệ và thiết bị trên Sàn giao dịch công nghệ (website www.atte.vn);.. Ngoài ra, trong tháng đã phối hợp tốt với các sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc xử lý về công tác thuộc ngành quản lý.

3.2. Tài nguyên và môi trường

Tập trung giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành. Trong kỳ, toàn ngành đã tiếp nhận mới 10.889 hồ sơ, lũy kế đã tiếp nhận và giải quyết 37.518 hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính các lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản và tài nguyên nước. Trong đó, thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông là 18.944 hồ sơ: Cấp tỉnh là 347 hồ sơ, đã thực hiện xong đúng hạn là 305 hồ sơ, trễ hạn 08 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 2,5%), chuyển kỳ sau 34 hồ sơ; Cấp huyện là 18.597 hồ sơ, đã thực hiện xong đúng hạn là 14.337 hồ sơ, trễ hạn là 168 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 1,1%), chuyển kỳ sau là 4.092 hồ sơ; Thực hiện theo quy trình nội bộ tại cấp huyện (chủ yếu hồ sơ thực hiện dịch vụ đo đạc và hồ sơ đăng ký thế chấp,...) là 18.574 hồ sơ.

Trong kỳ, toàn ngành đã triển khai 18 cuộc thanh, kiểm tra, lũy kế đã triển khai 32 cuộc thanh, kiểm tra về tài nguyên và môi trường (Cấp huyện 32 cuộc) với tổng số 39 tổ chức, cá nhân được kiểm tra. Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 trường hợp với số tiền 125 triệu đồng. Đồng thời, đã nhắc nhở các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường.

3.3. Thông tin và truyền thông

Trong tháng, tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông trên các cơ quan báo chí, truyền thông trong, ngoài tỉnh về những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội

của tỉnh; tuyên truyền, giới thiệu quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử. Tính đến ngày 20/02/2025, hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh cung cấp tổng số dịch vụ hành chính công (toàn bộ số lượng thủ tục hành chính của tỉnh): 2.160 dịch vụ công. Trong đó: Số lượng DVCTT một phần: 566 dịch vụ công; Số lượng DVCTT toàn trình: 1304 dịch vụ công; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn: 94,1%. Đã thực hiện đồng bộ, tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh (1.185 dịch vụ) trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 3 NĂM 2025

Tổ chức thực hiện khẩn trương, quyết liệt, bảo đảm tiến độ các công việc liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy đi vào hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy không để ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh.

Tập trung tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản; công tác phòng cháy, chữa cháy rừng khi vào mùa khô nhằm giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất kinh doanh, nhất là sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Theo dõi tình hình sản xuất, liên kết tiêu thụ lúa nếp, rau màu và cây ăn trái vụ Đông Xuân 2024-2025. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển bền vững một triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đến năm 2030 tại An Giang.

Chuẩn bị, điều phối đầy đủ nguồn nguyên liệu cho sản xuất, tăng cường nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp dệt may, da giày. Theo dõi sát diễn biến thị trường cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu. Tiếp tục kết nối và hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh An Giang tiếp cận với các sàn thương mại điện tử xuyên biên giới, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và từng bước khẳng định vị thế sản phẩm tỉnh An Giang trên thị trường thế giới.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ các nguồn tài nguyên, khoáng sản; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép tài nguyên (đất, cát, đá,...). Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản ở các mỏ cát theo nội dung cấp bản xác nhận. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, kiểm soát công tác giải quyết TTHC về đất đai của người dân.

Tăng cường công tác rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục

hành chính, kịp thời tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt” về pháp luật, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và phát triển các ngành công nghiệp cơ khí chế tạo, năng lượng, chế biến nông thủy sản, thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ. Các Sở, ban, ngành, địa phương hỗ trợ công tác tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp, nhất là lao động có tay nghề.

Triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thu ngân sách nhà nước, mở rộng cơ sở thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế, nhất là đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, lưu trú, thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới..., phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách quý I năm 2025.

Tổ chức Hội nghị tổng kết việc thực hiện Đề án (Đề án 347/ĐA-UBND ngày 24/6/2021) về việc vận động xây dựng Quỹ Khuyến học cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang (giai đoạn 2021-2025) và Hội nghị tập huấn công tác ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh An Giang năm 2025. Tiếp tục thực hiện Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa An Giang và Thành phố Hồ Chí Minh; Chương trình hợp tác giữa Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh An Giang và các chương trình hợp tác với các tỉnh, thành.

Tiếp tục đánh giá tiến độ triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; Báo cáo giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư cả năm 2024 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Tổng hợp số liệu thực hiện nhiệm vụ công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội.

Rà soát, chuẩn bị chu đáo công tác tổ chức Lễ đón bằng UNESCO ghi danh “Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam” là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, cổ động và tập trung tổ chức tốt các hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch phục vụ nhiệm vụ chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, nổi bật là kỷ niệm 66 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2025) và 36 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2025), 79 năm Ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2025).

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông trên các cơ quan báo chí, truyền thông trong và ngoài tỉnh về những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tập trung tuyên truyền, giới thiệu quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh ra bên ngoài. Đồng thời theo dõi, quản lý chặt chẽ nội dung thông tin trên các cơ quan báo chí, truyền thông để kịp thời xử lý tốt các loại thông tin không đúng sự thật.

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, quản lý chặt chẽ vùng trời, biên giới, nội địa, các địa bàn trọng điểm và không gian mạng; nắm chắc, đánh giá,

dự báo sát tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý hiệu quả.

Tiếp tục tăng cường công tác bảo đảm an ninh trật tự; phòng, chống cháy, nổ; hướng dẫn kỹ năng phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho Nhân dân. Chủ động xây dựng các phương án, xử lý kịp thời khi có ùn tắc, tai nạn giao thông.

Trên là báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT và các P.CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước